

**CẢNH ĐỨC TRUYỀN ĐĂNG LỤC****QUYỂN 29****TÁN - TỤNG - KỆ - THI**

1. 10 bài Tán về Đại thừa của Hòa thượng Chí Công.
2. 12 bài tụng về Thập Nhị Thời, của Chí Công Hòa thượng.
3. Tụng về Thập Tứ Thời của Hòa thượng Chí Công.
4. 1 bài tụng của Thiền sư Chí Chân ở Qui Tông.
5. 19 bài tụng của Đại sư Tập Đăng về Hương Nghiệp.
6. 1 bài tụng của Hòa thượng Động Sơn về Quân Châu.
7. 18 bài tụng của Hòa thượng Long Nha về Đàm châu.
8. 3 bài tụng của Đại sư Tông Nhất về Huyền Sa.
9. 2 bài tụng của Chiêu Khánh, Chân Giác Đại sư.
10. 1 bài tụng về Minh Đạo của Hòa thượng ở La Hán Chương Châu.
11. 1 bài tụng về Giác Địa của Hòa thượng Kính ở Đạo tràng Bàn Chu Nam nhạc.
12. 5 bài tụng về Nhập Đạo Thiển Thâm của Hòa thượng Lâm Khê Sính Châu.
13. 14 bài tụng của Thiền sư Đại Pháp Nhãn.
14. 8 bài kệ về Bát Tiệm của Bạch Cư Dị thời Đường.
15. 10 bài Huyền Đàm, của Thiền sư Sát ở Đồng An.
16. 10 bài thơ của Tăng Đức Phu ở núi Vân Đảnh.
17. 3 bài thi của Tăng Nhuận.

\*\*\*\*\*

**1) 10 bài Tán về Đại thừa, của Hòa thượng Bảo Chí đời Lương.**

**\* Bài 1:**

*Đại Đạo thường ở trước mắt  
Tuy ở trước mắt mà khó thấy*

Nếu muốn ngộ Đạo là thể chân  
 Chớ bỏ thanh sắc ngôn ngữ  
 Ngôn ngữ đó chính là đại đạo  
 Chẳng cần đoạn trừ phiền não  
 Phiền não xưa nay là không tịch  
 Vọng tình liền trói buộc nhau  
 Tất cả như bóng như tiếng vang  
 Chẳng biết gì xấu gì tốt  
 Có tâm giữ lấy tướng làm thật  
 Biết chắc thấy tánh chẳng rõ ràng  
 Nếu muốn tạo tác nghiệp cầu Phật  
 Nghiệp là điếm lớn của sinh tử  
 Nghiệp sinh tử luôn theo thân  
 Trong ngục đen tối chưa biết rõ  
 Ngộ lý xưa nay không gì khác  
 Giác rồi ai muộn và ai sớm?  
 Pháp giới lượng sánh bằng Thái hư  
 Trí tâm chúng sinh tự nhỏ bé  
 Chỉ có thể chẳng khởi Ngã nhân  
 Niết-bàn pháp thực luôn no đủ.

\* **Bài**

2:

Vọng thân trước gương soi chiếu ảnh  
 Ảnh cùng vọng thân chẳng khác khác  
 Chỉ muốn bỏ ảnh giữ lại thân  
 Chẳng biết thân vốn đồng không thật  
 Thân vốn cùng ảnh chẳng khác  
 Chẳng được một có một không  
 Nếu muốn còn một mà bỏ một  
 Mãi mãi cùng chân lý xa nhau  
 Lại nếu ưa Thánh mà ghét phàm  
 Trong biển sinh tử luôn chìm nổi  
 Phiền não nhân tâm mà có  
 Không có tâm phiền não ở đâu?  
 Chẳng nhọc phân biệt giữ lấy tướng  
 Tự nhiên được Đạo trong khoảng khắc  
 Mộng thì trong mộng tạo tác  
 Giác thì biết cảnh đều không  
 Nghĩ lại khi giác và mộng

Diên đảo thấy hai chẳng khác  
 Đổi mê lấy giác cầu lợi  
 Nào khác người làm nghề buôn bán  
 Động tịnh hai mất thường vắng lặng  
 Tự nhiên khế hợp với chân như  
 Nếu nói chúng sinh khác với Phật  
 Xa xôi thường cách xa với Phật  
 Phật cùng chúng sinh chẳng khác nhau  
 Tự nhiên rốt ráo không sót gì.

## \* Bài

3:

Pháp tánh xưa nay thường vắng lặng  
 Mênh mộng không có bến bờ  
 Đặc tâm ở giữa lấy và bỏ  
 Bị hai cảnh ấy thay đổi nhau.  
 Nghiêm nét mặt ngồi thiền nhập định  
 Nhiếp cảnh, an tâm, giác quán  
 Người gõ máy móc mà tu Đạo  
 Lúc nào có thể đến bờ kia  
 Các pháp vốn không chẳng dấu vết  
 Cảnh giống mây bay tự rồi tan  
 Bỗng nhiên ngộ bản tánh vốn không  
 Giống như bệnh sốt toát mồ hôi  
 Vô trí trước người chớ nói  
 Đánh ông sắc thân tản mát ra

## \* Bài

4:

Báo ông chúng sinh cứ nói thẳng  
 Chẳng có tức là chẳng không có  
 Chẳng có chẳng không chẳng hai  
 Sao cần đối có luận hư không  
 Có không vọng tâm lập tên gọi  
 Một phá một cái chẳng ở nơi  
 Hai tên do tình ông tạo  
 Vô tình chính là vốn chân như  
 Nếu muốn còn tình tìm kiếm Phật  
 Dem lưới lên núi giăng bắt cá  
 Uống phí công phu không ích gì  
 Dùng uống phí bao nhiêu công phu  
 Chẳng hiểu rõ tức tâm tức Phật

Giống như cỡi lừa mà tìm lừa  
 Tất cả chẳng yêu và chẳng ghét  
 Nếu phiền não ấy cần trừ bỏ  
 Nếu trừ phải trừ cả thân  
 Trừ thân không Phật cũng không nhân  
 Không Phật không nhân có thể được  
 Tự nhiên không pháp cũng không nhân.

## \* Bài

5:

Đại Đạo chẳng do hành mà được  
 Nói hành tạm thời vì phạm phu  
 Được lý quán ngược đối với hành  
 Mới biết uổng phí dùng công phu  
 Chuta ngộ được viên thông đại lý  
 Phải cần ngôn hạnh giúp đỡ nhau  
 Chẳng được chấp vào hiểu biết khác  
 Hồi quang phản bản toàn không  
 Có ai hiểu biết được lời này  
 Dạy ông hướng mình suy tìm  
 Tự mình thấy tội lỗi thời xưa  
 Dẹp trừ nhọt bứu ngũ dục  
 Giải thoát tiêu điều luôn tự tại  
 Tùy phương bán rẻ thói phong lưu  
 Ai là phát tâm mua lấy đó  
 Cũng được giống ta không lo buồn

## \* Bài

6:

Nội kiến, ngoại kiến đều là ác  
 Phật Đạo, ma Đạo, đều sai lầm  
 Bị hai Ma-ba-tuần này  
 Thì liền chán khổ mà cầu vui  
 Sinh tử hiểu rõ vốn thể không  
 Phật ma chỗ nào yên ổn được  
 Chỉ do vọng tình mà phân biệt  
 Thân trước thân sau đều cô độc  
 Luân hồi sáu nẻo chẳng dừng lại  
 Kết nghiệp chẳng thể trừ bỏ được  
 Cho nên trôi giạt sinh tử  
 Đều do hoành sinh kinh lược  
 Thân vốn hư vô chẳng thật

Phản bốn là ai cần nhắc được,  
 Có không tự ta có thể làm  
 Chẳng nhọc vọng tâm mà suy tính  
 Chúng sinh thân đồng với thái hư  
 Phiền não chỗ nào chạm vào được,  
 Chỉ không tất cả mọi mong cầu  
 Phiền não tự nhiên tiêu tan mất.

## \* Bài

7:

Đáng cười chúng sinh bò chặm chạp  
 Điều chấp vào một thứ dị kiến  
 Chỉ muốn bên chảo mà xin bánh  
 Chẳng biết phản bốn xem bột gạo  
 Bột gạo là gốc của chánh tà  
 Do người tạo tác trảm thay đổi  
 Cần đến cứ tùy ý tung hoành  
 Chẳng cần chỉ mê say luyến ái  
 Không vướng mắc tức là giải thoát  
 Có cầu lại gặp phải lưới bẫy  
 Từ tâm tất cả đều bình đẳng  
 Chân như Bồ đề tự hiện  
 Nếu ôm ấp hai tâm bỉ-ngã  
 Đối mặt không nhìn thấy mặt Phật.

## \* Bài

8:

Thế gian biết bao người ngu si  
 Dem Đạo lại muốn cầu tìm Đạo  
 Lãng xãng rộng tìm kiếm các nghĩa  
 Tự cứu thân mình cũng chẳng xong  
 Chuyên tìm văn khác loạn nói  
 Cho là diệu lý cao siêu nhất  
 Uống công suốt một đời luống qua  
 Nhiều kiếp trầm luân trong sinh tử  
 Ái trước cột tâm chẳng buông bỏ  
 Thanh tịnh trí tâm bị não loạn  
 Chân như pháp giới tòng lâm  
 Lại sinh cỏ rác gai góc  
 Chỉ chấp lá vàng là vàng  
 Không ngộ, bỏ vàng cầu báu  
 Cho nên mất niệm chạy hoang

Gắng sức trang điểm giữ tướng đẹp  
 Trong miệng tụng kinh tụng luận  
 Trong tâm luôn luôn khô cao  
 Một mai biết bản tâm không  
 Đầy đủ chân như chẳng thiếu  
 Thanh văn tâm tâm đoạn hoặc  
 Cái tâm năng đoạn là giặc  
 Giặc giặc thay nhau trừ diệt  
 Lúc nào liễu bốn nói im  
 Trong miệng tụng kinh ngàn quyển  
 Thể thượng hởi kinh không biết  
 Chẳng hiểu Phật pháp viên thông  
 Uổng công tìm đếm hiểu chữ nghĩa  
 Đầu Đà sao chọn khổ hạnh  
 Trông mong công đức thân sau  
 Trông mong tức là cách Thánh  
 Đại Đạo do đâu mà được  
 Thí như trong mộng sang sông  
 Lái đò đưa đi đến Hà Bắc  
 Thức dậy thấy mình ngủ trên giường  
 Liền mất qui tắc qua đò  
 Lái đò kịp khi độ người  
 Hai bên vốn chẳng hề biết nhau  
 Chúng sinh mê đảo cột chặt  
 Khổ nhọc qua lại trong ba cõi  
 Giác ngộ, sinh tử như giấc mộng  
 Tất cả câu tâm tự nhiên ngừng.

\* **Bài**

9:

Ngộ giải đó chính là Bồ đề  
 Hiểu rõ vốn không có thêm bậc  
 Than thở cho phàm phu còn lưng  
 Tám mươi đi đứng thật khó khăn  
 Uổng công suốt một đời luống qua  
 Chẳng biết trời trăng luôn đổi dời  
 Hướng thượng nhìn xem miệng thầy khác  
 Giống như trẻ con mất sữa nuôi  
 Đạo tục cao ngất cùng nhóm họp  
 Trọn ngày nghe lời chết người khác

Chẳng quán xét thân mình vô thường  
 Tâm hành tham như cọp sói  
 Than thở cho Nhị thừa kém hẹp  
 Cần phải đề bệ lục phủ  
 Chẳng ăn rượu thịt hành tỏi  
 Liếc mắt xem người ta ăn uống  
 Lại có tà hạnh thật dữ dần  
 Tu khí chẳng hề ăn muối giấm  
 Nếu Ngô Thượng thừa chí chân  
 Chẳng cần phải phân biệt nam nữ.

Chú ý: Trên ghi là 10 bài nhưng ở đây chỉ có 9 bài, ấy là do trong đây có 2 bài: Thứ 2 và thứ 8 quá dài không biết ngắt ra từ chỗ nào.

## 2) 12 bài tụng về Thập Nhị Thời của Hòa Thượng Bảo Chí.

### 1/ Giờ dần: Rạng sáng

Trong cuồng cơ có thân Đạo nhân  
 Cùng khổ đã trải vô lượng kiếp  
 Chẳng tin luôn dơ cao báu như ý  
 Nắm bắt vật liền vào bến mê  
 Chỉ có mấy may liền là trần  
 Chẳng trụ lúc xưa không tướng mạo  
 Tri thức ngoài cầu cũng chẳng chân.

### 2/ Giờ mọ: Mặt trời mọc

Chỗ dùng chẳng cần sinh khéo léo  
 Dấu cho Thân quang chiếu có không  
 Khởi ý liền gặp việc ma khuấy  
 Nếu ra làm trọn chẳng liễu  
 Ngày đêm bị người khác ảo (bẻ) ta  
 Chẳng cần an bày thì theo đâu (ai)  
 Đâu từng đất tâm sinh phiền não?

### 3/ Giờ thìn: Ăn cơm

Vô minh vốn là thân Thích Ca  
 Ngồi nằm chẳng biết vốn là Đạo  
 Sao chỉ bận rộn chịu đắng cay  
 Nhận thanh sắc tìm thân sơ  
 Chỉ là nhà khác nhiễm ô người  
 Nếu định đem tâm cầu Phật đạo  
 Hỏi lấy hư không mới thoát trần.

**4/ Giờ ty: Trong khu**

Người chưa liễu do giáo chẳng đến  
 Cần khiến thông đạt lời Tổ Sư  
 Không hướng vào tâm sao (đặt) hiểu nghĩa  
 Chỉ giữ lấy huyền bỏ văn tự  
 Nhận dính y trước lại chẳng phải  
 Tạm thời tự chịu chẳng truy tìm  
 Nhiều kiếp chẳng gặp cảnh ma khiến.

**5/ Giờ ngọ: Mặt trời về Nam**

Trong thân tứ đại báu vô giá  
 Không hoa, Dương diệm chẳng chịu ném  
 Tác ý tu hành chuyển đấng cay  
 Chẳng từng mê chớ cầu ngộ.  
 Mặc tình ông từ sáng đến tối  
 Trong thân có tướng có thân không tướng  
 Trên đường vô minh không đường sống.

**6/ Giờ mùi: Mặt trời xế bóng**

Tâm địa đâu từng đặt liễu nghĩa  
 Văn tự nhà khác mất thân sơ  
 Chớ khởi công phu ý tìm cầu  
 Mặc tung hoành dứt kiêng sợ  
 Lớn lên ở cõi người chẳng ở đời  
 Vận dụng chẳng lìa trong thanh sắc  
 Nhiều kiếp đâu từng tạm ném bỏ.

**7/ Giờ thân: Xế chiều**

Học Đạo trước cần chẳng chán nghèo  
 Có tướng xưa nay quyền chứa nhóm  
 Vô hình sao cần phải ăn chân  
 Làm tịnh khiết thì mệt thần  
 Chớ nhận ngu si làm hàng xóm  
 Nói xong chẳng cầu, không xút sở  
 Tạm thời gọi là người xuất gia.

**8/ Giờ dậu: Mặt trời lặn**

Hư huyễn thanh âm trọn chẳng lâu  
 Thiền duyệt trần tu còn chẳng ăn  
 Ai hay khiến uống rượu vô minh  
 Ném bỏ buông ra không giữ vật  
 Mênh mông tiêu dao chẳng từng có



*Dẫu ông học rộng suốt cổ kim  
Cũng là si cuồng chạy bên ngoài.*

**9/ Giờ tuất: Hoàng hôn**

*Kẻ điên ra công vào nhà tối  
Giả sử tâm thông vô lượng lúc  
Trải kiếp đâu từng khác ngày nay  
Định thương lượng thì thâm  
Chuyển khiến tâm kia đen như sơn  
Ngày đêm phóng quang chiếu có không  
Người si gọi là Ba-la-mật.*

**10/ Giờ hợi: Người yên định**

*Dùng mãnh tinh tiến thành lười nhác  
Chẳng khởi mảy may tâm tu học  
Trong ánh sáng vô tướng thường tự tại  
Siêu vượt Thích Ca và Tổ Sư  
Tâm có người thông thái ngăn ngại  
Rỗng rang vô sự bỗng thanh nhàn  
Nhà khác tự có người thông thái.*

**11/ Giờ tý: Nửa đêm**

*Tâm trụ vô sinh tức sinh tử  
Sinh tử đâu từng thuộc có. Không  
Lúc dùng liền dùng, mất vẫn tự  
Việc bên ngoài lời Tổ Sư nói:  
Biết lấy lúc khởi lại chẳng phải  
Tác ý tìm cầu thật mất dấu  
Ma sinh tử đến mặc thử nhau.*

**12/ Giờ sửu: Gà gáy**

*Một quả châu tròn sáng đã lâu  
Trong ngoài vừa tiếp tìm liền không  
Trên cảnh ra làm trộn với có  
Chẳng thấy đầu lại không tay  
Thế giới khi hoại cừ chẳng mục (bất hủ)  
Người nào chưa liễu nghe một lời  
Chỉ ngăn như nay ai động khẩu.*

**3) Tụng về Thập Tứ Khoa của Hòa thượng Chí Công.**

**1/ Bồ đề và phiền não chẳng hai.**

*Chúng sinh chẳng hiểu tu Đạo*

Liền muốn đoạn trừ phiền não  
 Phiền não xưa nay trống vắng  
 Lại muốn đem đạo tìm đạo  
 Tâm một niệm kia là phải  
 Đâu cần tìm kiếm chỗ khác  
 Đại Đạo chỉ ở trước mắt  
 Người ngu mê đảo chẳng hiểu  
 Phật tánh thiên chân tự nhiên  
 Cũng không nhân duyên tu tạo  
 Chẳng biết 3 độc hư giả  
 Vọng chấp chìm nổi sinh già  
 Lúc xưa ngày mê là muộn  
 Ngày nay mới biết không sớm.

### **2/ Trì và phạm chẳng hai**

Trượng phu vận dụng luôn vô ngại  
 Chẳng bị giới luật làm hạn định  
 Trì phạm vốn tự không sinh  
 Người ngu bị nó đành chịu trôi  
 Người trí tạo tác đều không  
 Thanh văn đặng chạm liền trệ  
 Đại sĩ nhục nhãn được viên thông  
 Nhị thừa thiên nhãn có màng che  
 Trong không vọng chấp có không  
 Chẳng hiểu sắc tâm vô ngại  
 Bồ-tát cùng với tục chung sống  
 Thanh tịnh từng không nhiễm đời  
 Người ngu tham trước Niết-bàn  
 Người trí sinh tử là thật tế  
 Pháp tánh trống không chẳng nói năng  
 Duyên khởi lược không có người  
 Trăm tuổi vô trí là trẻ con  
 Trẻ con có trí là trăm tuổi.

### **3/ Phật cùng chúng sinh chẳng hai.**

Chúng sinh cùng Phật không khác  
 Đại trí chẳng khác với ngu  
 Sao cần hướng ngoài tìm báu  
 Ruộng thân tự có mình châu  
 Chánh Đạo tà Đạo chẳng hai

Hiểu rõ phàm Thánh đồng đường  
 Mê ngộ vốn không có khác nhau  
 Niết-bàn và sinh tử như một  
 Rốt ráo dựa vào duyên vắng lặng  
 Chỉ cầu ý tưởng thật rõ ràng  
 Không có một pháp nào đáng được  
 Thoải mái tự nhiên vào vô dư.

**4/ Sự và lý chẳng hai.**

Tâm vương tự tại thật thoải mái  
 Pháp tánh vốn không có mười nghìn  
 Tất cả mọi điều là Phật sự  
 Đâu cần phải nhiếp niệm tọa thiền  
 Vọng tưởng xưa nay vốn vắng lặng  
 Chẳng cần đoạn trừ dựa vào duyên  
 Người trí không có tâm đáng được  
 Tự nhiên không tranh chẳng ồn ào  
 Chẳng biết vô vi Đại đạo  
 Lúc nào có thể chứng U Huyền  
 Phật cùng chúng sinh một loại  
 Chúng sinh ấy tức là Thế Tôn  
 Phàm phu vọng sinh tâm phân biệt  
 Trong không mà chấp có thật mê  
 Hiểu rõ ràng tham sân không tịch  
 Chỗ nào chẳng phải chân môn.

**5/ Tĩnh và loạn chẳng hai.**

Thanh văn chán ồn cầu tịnh  
 Cũng như bỏ bột đi cầu bánh  
 Bánh thì xưa nay vốn là bột  
 Tạo tác tùy người nhiều thay đổi  
 Phiền não ấy tức là Bồ đề  
 Không tâm tức là không cảnh  
 Sinh tử chẳng khác Niết-bàn  
 Tham sân như lửa như bóng ảnh  
 Người trí không tâm cầu Phật  
 Người ngu chấp tà chấp chánh  
 Nhọc công luống qua suốt một đời  
 Chẳng thấy Diệu Đảnh của Như Lai  
 Hiểu rõ thâm dục là tánh không

Vạc sôi lò than tự nhiên lạnh.

**6/ Thiện và ác chẳng hai.**

Ta tự thân tâm mình vui sướng  
 Thoải mái không thiện và không ác  
 Pháp thân tự tại không nơi chốn  
 Nhìn đâu cũng đều là Chánh giác  
 Sáu trần xưa nay không tịch  
 Phàm phu vọng sinh chấp trước  
 Niết-bàn sinh tử bình đẳng  
 Bốn biển nơi nào là dày mỏng  
 Vô vi, Đại Đạo tự nhiên  
 Chẳng cần đem tâm suy lường  
 Bồ-tát tán đản linh thông  
 Chỗ làm thường bao gồm Diệu giác  
 Thanh văn chấp pháp tọa thiền Như  
 tầm nhả tư tự cuốn mình  
 Pháp tánh xưa nay vốn tròn sáng  
 Bệnh hết đâu cần cầm lấy thuốc  
 Biết rõ ràng các pháp bình đẳng  
 Thoải mái thật rõ ràng vui sướng

**7/ Sắc và không chẳng hai.**

Pháp tánh vốn không xanh vàng  
 Chúng sinh đối tạo văn chương  
 Chính ta nói ra chỉ quán  
 Tự ý mình hỗn loạn cuồng điên  
 Chẳng biết viên thông diệu lý  
 Lúc nào hiểu được chân thường  
 Bệnh mình không thể chữa trị  
 Lại dạy người khác thuốc thang  
 Bên ngoài thì tưởng là thiện  
 Trong tâm cũng như sài lang  
 Người ngu thì sợ địa ngục  
 Người trí chẳng khác thiên đường  
 Đối cảnh tâm luôn chẳng khởi  
 Cát bước đều là Đạo tràng  
 Phật cùng chúng sinh chẳng hai  
 Chúng sinh tự làm cho ly biệt  
 Nếu muốn trừ bỏ hết ba độc

*Xa xôi chẳng lia bỏ tai ương  
 Người trí biết tâm này là Phật  
 Người ngu thích hướng về Tây phương.*

**8/ Sinh và tử chẳng hai.**

*Thế gian các pháp như mộng huyễn  
 Sinh tử cũng như sấm và chớp  
 Pháp thân tự tại viên thông  
 Ra vào núi sông không gián đoạn  
 Điên đảo vọng tưởng vốn là không  
 Bát Nhã không mê không loạn  
 Ba Độc vốn tự nhiên giải thoát  
 Đâu cần nhiếp niệm thiền quán  
 Chỉ vì người ngu chẳng hiểu  
 Từ người khác giới luật quyết đoán  
 Chẳng biết tịch diệt chân như  
 Lúc nào được lên bờ kia  
 Người trí không ác để đoan  
 Vận dụng tùy tâm hợp tan  
 Pháp tánh xưa nay không tịch  
 Chẳng bị sinh tử cột ràng  
 Nếu muốn đoan trừ phiền não  
 Đây là lão ngu vô minh  
 Phiền não tức là Bồ đề  
 Đâu cần riêng cầu Thiền quán  
 Thật tế không Phật không ma  
 Tâm thế không hình không tướng (sắc)*

**9/ Đoan trừ chẳng hai.**

*Trượng phu vận dụng đường hoàng  
 Tiêu Dao tự tại vô ngại  
 Tất cả chẳng thể làm hại  
 Bền chắc cũng như kim cương  
 Chẳng dính hai bên, trung đạo  
 Tu nhiên chẳng đoan chẳng thường  
 Ngụ dục tham sân là Phật  
 Địa ngục chẳng khác thiên đường  
 Người ngu vọng sinh phân biệt  
 Trôi giạt sinh tử dữ dẫn  
 Người trí biết sắc vô ngại*

Thanh văn thấy đều hồi hoàng  
 Pháp tánh vốn không trảy xước  
 Chúng sinh vọng chấp xanh vàng  
 Như Lai tiếp dẫn ngu mê  
 Hoặc nói địa ngục thiên đường  
 Trong thân Di Lặc tự có  
 Đâu cần chỗ khác suy lường  
 Bỏ đi chân như Phật tượng  
 Người này tức là điên cuồng  
 Thanh văn trong tâm chẳng hiểu  
 Chỉ lo đi tìm văn lời  
 Văn lời vốn chẳng chân đạo  
 Càng thêm đấu tranh càng cường  
 Trong tâm bọt cạp rắn rít  
 Nọc độc liền gây tổn thương  
 Chẳng biết trong văn chấp nghĩa  
 Khi nào hiểu được chân thường  
 Chết vào địa ngục vô gián  
 Thần thức lại chịu tai ương.

**10/ Chân và tục chẳng hai.**

Pháp Sư nói: Pháp rất hay  
 Trong tâm chẳng lìa phiền não  
 Chỉ nói văn tự dạy người  
 Lại càng Tăng thêm sinh lão  
 Chân vọng xưa nay chẳng hai.  
 Phàm phu bỏ vọng tìm Đạo  
 Bốn chúng vân tập nghe giảng  
 Tòa cao luận nghĩa mênh mông  
 Tòa Nam tòa Bắc tranh nhau  
 Bốn chúng cho rằng nói rất hay  
 Tuy là miệng nói Cam lộ  
 Trong tâm bình thường vẫn khô khan  
 Tự mình vốn không một tiền  
 Ngày đêm đếm châu báu của người  
 Giống như người ngu vô trí  
 Bỏ vàng ròng mà gánh cỏ  
 Trong tâm ba độc chẳng buông  
 Chưa biết lúc nào được Đạo.

**11/ Giải và phược chẳng hai.**

Luật sư giữ luật tự trói mình  
 Tự trói mình cũng luôn trói người  
 Vẽ bên ngoài oai nghi điềm tĩnh  
 Trong tâm giống hệt như sóng to  
 Chẳng bước lên thuyền bè sinh tử  
 Làm sao vượt qua được sông Ái  
 Chẳng hiểu rõ chân tông chánh lý  
 Tà kiến lời lẽ thật rườm rà  
 Có hai Tỳ-kheo phạm vào luật  
 Liền đi đến hỏi luật Ưu-ba  
 Ưu-ba y luật nói tội  
 Càng thêm vướng mắc cho Tỳ-kheo  
 Cư sĩ ngồi trong nhà phượng trượng  
 Duy-ma lập tức đến quở trách  
 Ưu-ba im lặng không đối đáp  
 Tịnh Danh nói pháp không lỗi  
 Mà tánh giới kia như không  
 Không ở trong ngoài Ta-bà  
 Khuyên trừ bỏ sinh diệt chẳng chịu  
 Bỗng nhiên ngộ lại đồng Thích Ca.

**12. Cảnh và chiếu chẳng hai.**

Thiên sư hiểu rõ lìa vô minh  
 Phiền não từ chỗ nào mà sinh  
 Địa ngục thiên đường cùng một tướng  
 Niết-bàn sinh tử không có tên  
 Cũng không tham sân nào đáng đoạn  
 Cũng không Phật Đạo có thể thành  
 Chúng sinh cùng Phật bình đẳng  
 Tự nhiên Thánh trí tỉnh táo  
 Không bị sáu trần nhiễm dính  
 Câu câu riêng họp vô sinh  
 Chánh giác một niệm huyền giải  
 Ba đời thấy đều bằng nhau  
 Không pháp không luật tự kiểm chế  
 Tiêu nhiên chân nhập viên thành  
 Dứt hết bốn cú trăm phi này  
 Như hư không vô tác, vô y.

**13/ Vận dụng vô ngại.**

Ta nay cuộn cuộn tự tại  
 Chẳng ham công hầu khanh tướng  
 Bốn mùa vẫn giống như kim cương  
 Khổ vui tâm bình thường chẳng đổi  
 Pháp bảo dụ cho núi Tu-di  
 Trí Tuệ rộng như sông biển  
 Chẳng bị tám gió làm lay chuyển  
 Cũng không có tinh tấn uể oải  
 Mặc cho tánh nổi chìm như điên  
 Sinh ra khắp tung hoành tự tại  
 Ngăn không dao kiếm rơi vào đầu  
 Ta tự an nhiên chẳng biện.

**14/ Mê và ngộ chẳng hai.**

Lúc mê thì lấy không làm sắc  
 Lúc ngộ thì lấy sắc làm không  
 Mê ngộ vốn không hề sai khác  
 Sắc không rốt ráo lại giống nhau  
 Người ngu gọi Nam cho là Bắc  
 Người trí hiểu không Đông Tây  
 Muốn tìm Như Lai diệu lý  
 Thường xuyên ở trong một niệm tâm  
 Dương Diệm vốn chẳng phải là nước  
 Nai khát mặc sức vợi chạy theo  
 Tự thân hư giả chẳng hề thật  
 Dem không lại muốn tìm không  
 Người đời mê đảo thật quá lắm  
 Như chó sủa sấm động âm ào

**4) Bài tụng Thiên sư Chí Chân Trí Thường Tụng ở Quy Tông:**

Qui Tông cùng sự lý  
 Mặt trời ở chánh ngộ  
 Tự tại như sư tử  
 Chẳng cùng vật cậy nhờ  
 Riêng bước bốn đỉnh núi  
 Đạo khắp ba đường lớn  
 Ngáp miệng chim muông rơi  
 Nhấn mặt các tà sợ



Máy bắn tên dễ đến  
 Ảnh không tay khó che  
 Làm ra như thợ giỏi  
 Cắt may đúng thước đo  
 Khéo chạm vạm thứ tên  
 Qui Tông lại giống đất  
 Nói im mất âm thanh  
 Chỉ diệu tình khó bày  
 Bỏ hết mắt lại điếc  
 Lấy cái tai lại mù  
 Một mũi nhọn phá ba cửa  
 Phân minh cắt đường sau  
 Khá thương đại trượng phu  
 Tiên thiên làm tâm tổ

**5) 19 bài tụng của Đại sư Trí Nhân Tập Đăng Hương Nghiệp:**

**1/ Thọ chỉ (Trao ý chỉ)**

Xương người xưa có nhiều linh dị  
 Con cháu hiền an trí bí mật  
 Một môn này trở thành hiếu nghĩa  
 Người chưa đạt được đừng sai lầm  
 Cần vững chí loại bỏ hoài nghi  
 Được an tịnh chẳng gặp nguy hiểm  
 Hương thì xa mà cầu thì lìa  
 Lấy thì gấp, mất thì chậm  
 Không so sánh, quên hay biết  
 Biết dòng đục xưa nay đối Một  
 sát-na thông suốt biến dị Núi  
 đá cheo leo lửa bùng bùng  
 Bên trong phát cháy tuôn đến đỉnh  
 Không ngăn chặn cháy đến đáy biển  
 Lưỡi pháp sợ hãi lửa linh nhỏ  
 Sáu tháng nằm rời bỏ áo che  
 Che đây chẳng được không giả dối  
 Người đạt đạo nói ra ý Tổ  
 Sư Tông ta xưa nay kiên kỳ  
 Chỉ người này khéo léo an trí  
 Đủ pháp tàm lại đủ hổ thẹn

Chẳng làm dối chỗ dùng chắc chắn  
 Có người hỏi ít khi quả trách  
 Lại xét kỹ nói đến gạo quý.

**2/ Lời sau cùng:**

Có một lời đầy đủ phép tắc  
 Thôi suy nghĩ, chẳng tự cho phép  
 Giữa đường gặp được người Đạt đạo  
 Nhướng mày tự nhận ra chỗ đến  
 Đạp vào không được nhiều nghi lo  
 Lại suy nghĩ nhìn theo bạn bè  
 Một đời tham học, sự không thành  
 Ân cần ôm được cây chiên đàn.

**3/ Sống Huyền cùng Thôi Đại phu.**

Người Đạt nhiều ẩn hiển  
 Bất định bày hình nghi  
 Nói xong chẳng sót tích  
 Kín kín ngâm hộ trì  
 Nhấn mặt bày đường xua  
 Minh diệu bèn mới biết  
 Ứng vật mà đặt bày  
 Chớ nói bất tư nghi.

**4/ Đến Đạo Tràng cùng Hành Giả Thành Âm.**

Lý sâu dứt suy nghĩ  
 Căn tìm con đường lớn  
 Nhân đây biết xa rộng  
 Không hề bị che kín  
 Đời người cần riêng đạt  
 Đứng ngồi biết thơ tho  
 Thanh tịnh con Như Lai  
 An nhiên ngồi Đạo tràng.

**5/ Cùng với Tiết Phán Quan.**

Một giọt nước rơi một ánh lửa sáng  
 Uống nước người say, đến lửa người già  
 Chẳng uống chẳng đến không còn nằm yên  
 Bẻ gãy cung tên đạp ngã ụ bắn  
 Nếu người muốn biết móc dùi bỏ trước  
 Người cần hỏi ta ta là ai đây  
 Nói mau nói mau!

**6/ Cùng với Hành giả ở huyện Lâm Nhu.**

Trượng phu than bị Trần chôn đã lâu  
 Ta nhân ngày nay mà được vào núi  
 Nhượng mày chỉ ta nhân đây mở mắt  
 Lão Tăng nhanh tay viết nơi chuông rỗng  
 Sau lời có ý thoát ra khỏi lồng.

**7/ Hiện bày ý chỉ.**

Nghĩ xạ thần nghi sâu  
 Tinh hư bước đi thông  
 Thấy nghe lia hình ảnh  
 Chỗ sâu lời trước dấu  
 Được ý diệu trong trần  
 Hợp ý bày dáng đạo  
 Che sáng chiếu cảnh giác  
 Chịu đạt được chân tông.

**8/ Ý sau ba câu.**

Sách nói lời nhiều hư  
 Trong hư đeo có không  
 Liền hướng hiểu sách trước  
 Thả mất châu trong ý.

**9/ Đáp lời hỏi của Trịnh Lang Trung, hai bài:**

Trong lời chôn dấu, trước tiếng bày dáng  
 Tức thời hiểu diệu người xưa đồng phong  
 Vang ứng cơ pháp không tông tự tha  
 Trách được trần ngọc tức tốc thành rỗng.  
 Trong lời chôn gân cốt  
 Âm thanh nhiễm dáng Đạo  
 Tức thời liền hiểu diệu  
 Vỡ tay đuổi rỗng ngoan.

**10/ Đàm Đạo (nói chuyện Đạo)**

Đích đích không mang thêm  
 Vận riêng sao nhờ cậy  
 Giữa đường gặp người đạt Đạo  
 Chớ đem im nói đáp.

**11/ Cùng Học nhân Huyền Cơ.**

Diệu chỉ nhanh chóng nói năng lại chậm  
 Tài tùy lời hiểu, mê thì thân cơ  
 Nhượng mày sẽ hỏi, đối mặt vui tươi

*Là cảnh giới nào, đồng Đạo mới biết*

**12/ Đạo sáng**

*Nghĩ suy giống có dấu  
Sáng sáng chẳng biết chỗ  
Mượn hỏi bày khách tông  
Từ từ biết rõ lại.*

**13/ Huyền chỉ.**

*Cứ đi không dấu hiệu  
Đến thì cứ vậy đến  
Có người mượn hỏi nhau  
Chẳng nói cười sao thế.*

**14/ Cùng với Hành giả Đặng Châu.**

*Dưới rừng biết thân ngu  
Vì chẳng đeo tâm châu  
Mở miệng không lời nói  
Ngòi bút không thể ghi  
Người hỏi chỉ Hương Nghiêm  
Chớ nói ở trong núi.*

**15/ Sau ba nhảy.**

*Chấp tay trước Tam môn  
Hành Đạo dưới hai Hiên  
Múa may trên sân giữa  
Lắc đầu ngoài cửa sau.*

**16/ Thượng căn.**

*Than ôi chớ lầm Đốn ông không giác  
Chỗ không phát lời, rỗng sợ vướng mắc  
Nói nhỏ mời gọi dứt hết danh tướng  
Vội vội Đạo lưu, không thể phơi bày.*

**17/ Phá thấy pháp thân.**

*Nhìn lên không mẹ cha  
Nhìn xuống không nam nữ  
Tự mình riêng một thân  
Cần phải kết thúc đi  
Nghe ta có lời này  
Mọi người tranh đến lấy  
Đáp người khác một câu  
Không nói không trả lời.*

**18/ Bước đi một mình.**

*Con nhờ mẹ mở con biết không trướng  
 Mẹ con đều mất, ứng duyên chẳng lầm  
 Đồng Đạo xướng họa  
 Diệu nói Độc cước.*

**6) Một bài tụng của Hòa thượng Lương Giá ở Động Sơn.**

*Vô tâm hợp Đạo  
 Đạo vô tâm hợp người  
 Người vô tâm hợp Đạo  
 Muốn biết ý trong đó  
 Một già, một chẳng già*

**7) 18 bài tụng của Hòa thượng Cư Động ở Long Nha.**

*1/ Rỗng trong núi Long Nha.  
 Hình không sắc thế gian  
 Trên đời vẽ người rỗng  
 Công khéo tả chẳng được  
 Chỉ có người biết rỗng  
 Một thấy liền dứt tâm.*

*2/ Chỉ nghĩ cây trước cửa  
 Hay chứa chim đi về  
 Người đến không tâm gọi  
 Phóng mình chẳng thích về  
 Nếu người tâm giống cây  
 Cùng Đạo chẳng bằng nhau.*

*3/ Vừa được vô tâm đã Đạo tình.  
 Sáu cửa nghỉ ngơi chẳng nhọc hình  
 Có duyên chẳng phải là bè bạn  
 Không dùng đôi mày lại anh em.*

*4/ Ngộ rồi lại đồng người chửa ngộ  
 Không tâm hơn thua tự an thần  
 Từ trước Cổ đức xưng bản đạo  
 Hướng về môn này có mấy người.*

*5/ Học Đạo trước phải có ngộ do*

Lại như từng đầu khoái thuyền rồng  
Tuy nhiên gác cũ ở không đất  
Một phen doanh cầu đến mới thôi.

6/ Tâm không chẳng kịp Đạo không yên  
Đạo cùng tâm không giống một thuyền  
Tham huyền chẳng phải đạo không sĩ  
Chợt có gặp nhau chẳng dễ (đổi) nhìn.

7/ Từ nhỏ theo thầy học Tổ tông  
Nhàn hoa cũng giống ong cột người  
Chân Tăng chẳng cần ở ngoài mây  
Được rồi biết vô sắc tự không.

8/ Học Đạo vô đoan học vẽ rồng  
Nguyên do chưa được Bát tung hoành  
Một sáng hiểu được thật rồng rồi  
Mới biết từ trước uổng dụng công.

9/ Người mong thành Phật nhớ niệm Phật  
Niệm đến lâu năm lại thành ma  
Ông nay muốn được tự thành Phật  
Người mà vô niệm chẳng so nhiều

10/ Ở mộng nào biết mộng là dối  
Thức rồi mới biết mộng là không  
Khi mê như việc thấy trong mộng  
Ngộ rồi giống người ngủ thức dậy.

11/ Học đạo mộng thầy đến chỗ nhà  
Trong không có nẻo ẩn nhân gian  
Dầu ông giảng được ngàn kinh luận  
Một câu gặp nạn khó nói ra

12/ Bồ-tát Thanh văn chưa hết không  
Trời người lại đến hỏi chân Tông  
Sao chư Phật là Vô ngại sĩ  
Ngồi nghiêm, vô tâm chỉ ma thông

13/ Đời này chẳng dứt, dứt lúc nào?  
 Dứt ở đời này cùng biết rõ  
 Tâm dứt chỉ duyên không vọng tưởng  
 Vọng trừ tâm dứt là lúc nghỉ ngơi.

14/ Người mê chưa hiểu khuyên mù điếc  
 Trên đất đắp bùn thêm một lớp  
 Người ngộ có ý đồng ý mê  
 Chỉ ở trong mê, mê chẳng gặp.

15/ Phàm người học Đạo chớ tham cầu  
 Vạn sự vô tâm trước hợp đạo  
 Vô tâm mới hiểu Đạo vô tâm  
 Hiểu được vô tâm, Đạo cũng thôi.

16/ Giữa mây Hào tướng sáng rực thân  
 Sự kiến sao như lý kiến thân  
 Thấy sự sao bằng thấy lý gần  
 Sự có chỉ nhờ vào lý có  
 Lý quyền phương tiện dạy trời người  
 Một sớm đại ngộ đều tiêu hết  
 Mới được gọi là người vô sự.

17/ Tình người nông hậu Đạo tình yếu  
 Đạo dùng tình người đời há biết  
 Không rõ tình người không dùng Đạo  
 Tình người mà được lâu bao nhiêu.

18/ Tìm trâu phải hỏi dấu  
 Học Đạo hỏi vô tâm  
 Dấu còn trâu vẫn còn  
 Đạo vô tâm để tìm.

### 8) 3 bài tụng của Đại sư Tông Nhất Sư Bị ở Huyền Sa.

#### \* Bài 1:

Huyền Sa đi đường khác  
 Người đời cần phải biết  
 Ba Đông khí dương thanh

*Tháng sáu lúc giáng sương  
 Có lời không dính lưỡi  
 Không nói lời thiết yếu  
 Hiểu ta câu sau cùng  
 Xuất thế ít người biết.*

**\* Bài**

**2:**

*Kỳ thay một lão Linh  
 Sao bỗng chịu lòng vòng  
 Gió thổi nổi không hầu  
 Người mê tranh dục đầu  
 Giả sử đều chẳng phải  
 Éch kia rộng họng kêu  
 Mở miệng chẳng mở miệng  
 Trợn là phạm lão tình  
 Muốn biết ý trong đó  
 Nam tinh chân Bắc Đẩu.*

**\* Bài**

**3:**

*Vạn dặm thành quang sau đầu  
 Lúc mất đầu kia ngó chỗ nào  
 Sự đã thành ý cũng thôi  
 Cái này từ xưa khắp mọi nơi  
 Người trí tạm nghe bỗng nêu lấy  
 Chớ đợi phút chốc liền mất đầu.*

**9) 2 bài tụng của Đại sư Chân Giác Tỉnh Đăng ở Chiêu Khánh.**

1/ Dạy người chấp tọa thiền:

*Đại Đạo rõ ràng dứt điểm trần  
 Đâu cần ngồi mãi mới thân nhau  
 Gặp duyên nếu hiểu đều là phải  
 Chỗ rồi sao lại có cũ mới  
 Tán Đản chịu bằng bạn chi Độn  
 Tiêu Diêu sao cùng Tuệ thôi gần  
 Hoặc đạo suốt đá hoặc chợ búa  
 Đáng gọi yên hà người ngoài vật.*

2/ Dạy phương tiện ngồi thiền:

*Trong bốn oai nghi ngồi là trước  
 Lắng nghĩ thân tâm tạm thả nhiên*



Thấy ông có duyên theo cõi trước  
 Chớ nên nổi mãi tuổi trời ấy  
 Tu trì chỉ Thoại từ công án  
 Chí lý sao luận ở bên kia  
 Tất cả mọi lúc luôn quán đời  
 Nhân duyên họp nhau hang thông huyền

**10) Bài tụng về Minh Đạo của Hòa thượng Quế Sâm ở La Hán**  
**Chương châu**

Chí Đạo sâu rộng chớ dùng lời mà nói  
 Tuyên nói không phải thì chỉ ai nói có phải  
 Đụng chỗ nào cũng là người ấy há dụ chân hư  
 Chân hư nếu biện thì như hiện trong gương  
 Có không tuy bày ra mà ở tại chỗ thì không thương tổn  
 Không thương tổn, không tổn tại thì sao lại cố chấp, trở ngại  
 Chẳng nhờ công thành thì lấy gì làm pháp như vậy?  
 Pháp vốn như vậy không vốn như vậy đều là môi răng  
 Nếu lấy đây mà nêu bày thì là chôn vùi Tông chỉ  
 Tông không phải dùng ý để bày, cũng không thể thấy nghe  
 Thấy nghe chẳng thoát như trăng trong nước  
 Ở đây không sáng lại là pháp dư  
 Một pháp có hình là trông mắt ông có bệnh  
 Trông mắt không sáng thì thế giới cao vút  
 Tông ta kỳ lạ phải như mặt trời rực rỡ Phật  
 và chúng sinh đều nương ân lực Chẳng ở  
 cúi đầu suy lường khó được  
 Đập phá mặt mày che lấp càn khôn  
 Thăng thấn phải nêu lấy mà thoát khỏi căn trần  
 Nếu như không hiểu thì nay chỉ là nói dối.

**11) Bài tụng Giác Địa của Thiền sư Duy Kính Nam Nhạc.**

Lược nói Giác Địa tên dị đồng  
 Nhấp nhô đầu cuối thay nhau sinh  
 Tánh Hải lập đầu thêm danh hiệu  
 Diệu giác lại dựa tánh giác mình  
 Thể giác đều gồm ở minh diệu  
 Minh giác, Diệu giác đều đi đôi  
 Diệu giác giác Diệu thể nguyên minh

Toàn thành vô lậu một chân tinh  
 Minh giác giác minh minh đã rõ  
 Hoặc nhân liễu tướng mất vốn minh  
 Minh Diệu hai giác Tông thể giác  
 Thể giác Tánh giác hai cùng sáng  
 Trạm giác viên viên không tăng giảm  
 Trong đây không Phật và chúng sinh  
 Chẳng giác trước sau không hiểu rõ  
 Chẳng nghe mê ngộ há tỉnh táo  
 Đá xứng tâm địa của Như Lai  
 Cũng không giác chiếu và vô sinh  
 Không sinh không diệt biến chân như  
 Rỗng sáng thường trú tên không tên  
 Thái hư chưa giác sinh điểm rắng Há  
 nghe vi trần tiếng hữu lậu  
 Bọt không chẳng lia với giác ngộ  
 Động tịch nguyên là một chân minh  
 Giác minh thể nó hợp lửa linh  
 Giác minh theo lửa mà vui đây  
 Sai không trở lại gọi vô giác  
 Hiểu rồi thì Thủy giác Bồn giác sinh  
 Bồn giác là do Thủy giác sinh  
 Chánh giác lại y hợp giác minh  
 Do nó hai thứ thành sai khác  
 Bèn khiến trộn lộn thành A-lại-da  
 Đều gồm nhiễm tịnh cả hai đường  
 Giác minh lại chứa mầm đường khác  
 Tánh khởi vô sinh trí bất động  
 Chẳng lia giác thể vốn viên thành  
 Tánh khởi chuyển giác lại sinh ra  
 Bèn khiến hữu lậu đọa mê mù  
 Vô minh nhân ái thắm đượm nhau  
 Danh sắc căn bản lần lượt sinh  
 Bảy thức chuyển chỗ mong viên cảnh  
 Năm sáu lúc sinh che giác minh  
 Xúc Thọ Hữu Thủ, y nhau khởi  
 Sinh, lão, bệnh, tử nối nhau đi  
 Nghiệp thức mật mờ chìm biển khổ

Theo dòng mệnh mộng trôi lênh đênh  
 Đại Thánh từ bi siêng cứu giúp  
 Một tiếng chõ dùng ra ba tiếng  
 Trí thân do từ pháp thân khởi  
 Hành thân lại ước trí thân sinh  
 Trí Hành hai thân dung không hai  
 Trở về một thể xưa nay bằng  
 Vạn hữu đều chứa chân hải ấn  
 Một tâm khắp hiện đều viên minh  
 Trong sáng rực rỡ nương vào đâu  
 Tánh không mộng mênh không chõ dùng  
 Nơi nơi hiện tướng sinh không sinh  
 Chốn chốn hiện hình diệt không diệt  
 Gương châu phù hợp không qua lại  
 Phù vân tụ tán chẳng bình thường  
 Ẩn hiện mặc chân đồng trắng nước  
 Ứng duyên như vang độ quần sinh  
 Chúng sinh tánh địa vốn vô nhiễm  
 Chỉ do phù vọng che chân tình  
 Chẳng biết năm ấm như đồng không  
 Há biết bốn đại như càn thành  
 Núi ngã mạn si cao chất ngất  
 Biển vô minh đục xa mịt mù  
 Luôn theo bạn chiêm-đà kiêu cuồng  
 Thường theo thú dữ gây buồn than  
 Tự tánh chuyển thức là huyễn  
 Tự tâm huyễn cảnh, tự tâm sợ  
 Biết huyễn tánh này đồng dương diệu  
 Không hoa thức lãng lại viên thành  
 Thái Hư bỗng biết như mây tan  
 Mới biết hư không vốn tự trong  
 Sâu dày xưa nay luôn sáng rực  
 Chẳng được xưa nay gọi phàm Thánh.

**12) 5 bài tụng về Nhập Đạo Thiển Thâm của Hòa thượng Kính Thoát ở Lâm Khê Sính Châu.**

\* Bài 1:

*Cây cột từng tiếng gọi*

*Con khỉ vướng sợi dây  
Trung hạ không biết lý do  
Bậc thượng sĩ mới chịu xem*

\* Bài

2: *Lộ trụ chẳng tiếng gọi  
Dây cột chân khỉ đứt  
Thượng sĩ cười ha ha  
Bậc trung như được thấy*

\* Bài

3: *Con khỉ cũng lộ trụ  
Chưa khởi bước Đông Tây  
Mặc hát Thái Bình ca  
Không nói vượt Phật Tổ*

\* Bài

4: *Ta thấy thợ khoe khoan  
Nói im câu huyền diệu  
Bất thiện vốn căn nguyên  
Khéo bày việc kỳ viên*

*Thiếu thất và Ma-kiệt*

\* Bài

5:

Nhưng thay nơi xưng dương nay ta hỏi các ông, ai làm chủ tướng  
lai?

### **13) 14 bài tụng của Thiền sư Văn Ích-Đại Pháp Nhân.**

#### **1/ Tam giới Duy tâm.**

*Ba cõi do tâm vạn pháp chỉ thức  
Duy tâm Duy thức mắt tiếng tai sắc  
Sắc chẳng đến tai tiếng sao gặp mắt  
Mắt sắc tai tiếng vạn pháp làm xong  
Vạn pháp không duyên há xem như huyễn  
Đất liền núi sông ai chắc ai đổi.*

#### **2/ Nghĩa sáu tướng trong Hoa Nghiêm:**

*Nghĩa sáu tướng Hoa Nghiêm  
Trong Đồng lại có Dị  
Dị là Dị ở Đồng  
Toàn chẳng phải ý chư Phật  
Ý chư Phật chung riêng  
Đâu từng có Đồng Dị*

Trong thân nam từ khi vào định  
 Trong thân nữ tử chẳng lưu ý  
 Chẳng lưu ý dứt danh tự  
 Vạn tượng sáng rõ không lý sự.

**3/ Ngược nhìn Tu-bồ-đề:**

Tu Bồ đề tướng lạ kỳ  
 Nói pháp không pháp chẳng lìa  
 Tin chẳng kịp lại ông nghi  
 Tin được kịp lại làm gì  
 Chóng gậy đi xem Đông Tây.

**4/ Trống kêu ở ngã tư:**

Trống vang từng từng vận nhiều công  
 Đông người hướng về đường đi thông  
 Đường đi thông thì đến nơi nào  
 Người đạt chớ nói lên đất báu.

**5/ Nêu buồng bỏ mộ Đạo:**

Nhà Đông chẳng bỏ quế  
 Nam Hoa chẳng học tiên  
 Liền đến chùa Càn Trúc  
 Khoát áo bắt chước ngồi thiền  
 Thiền nếu bắt chước mà ngồi được  
 Phi tướng cũng là sao riêng  
 Để báo cho người tham thiền  
 Phải huyền trong ngộ Đạo.  
 Thế nào là huyền trong Đạo,  
 Chân qui tự rõ ràng.

**6/ Kinh Kim cang bị người khinh rẽ:**

Kiểm báu chẳng mất thuyền dối chẳng khắc  
 Chẳng mất chẳng khắc ông kia làm được  
 Cây nhờ chẳng kham cô nhiên hung tặc  
 Dấu chim hư không, có không biến đổi.

**7/ Vị Tăng hỏi: châu ma-ni tùy sắc:**

Ma-ni chẳng tùy sắc  
 Trong sắc chớ ma-ni  
 Ma-ni cùng các sắc  
 Chẳng hợp, chẳng phân ly.

**8/ Am ngài Ngưu Đầu:**

Am Tổ sư ở thành Nam

*Nền cũ am ở trên mây  
Thú hiền lành, người tham tướng  
Bỗng có tâm trọn chẳng kham.*

**9/ Thành Càn Thát Bà:**

*Thành Càn Thát Bà pháp phá đều nhĩ  
Pháp nhĩ chẳng nhĩ, danh tướng chân qui  
Mặt trời ám mặt trăng lạnh biển sâu núi cao  
Thành Càn Thát Bà quên cả thị phi phải quấy*

**10/ Nhân Tăng xem kinh:**

*Người nay xem giáo xưa  
Chẳng khởi trong tâm rồi  
Muốn trong tâm khởi rồi  
Chỉ biết xem giáo xưa.*

**11/ Hỏi Tăng hiểu chẳng, đáp: Chẳng hiểu**

*Hiểu cùng không hiểu  
Cùng ông đối mặt  
Nếu cũng đối mặt  
Thật là chẳng hiểu.*

**12/ Chậu hoa ở sân bách**

*Kìa một đóa hoa sen  
Hai cây bách xanh gầy  
Mọc thẳng về nhà Tăng  
Đâu nhọc hỏi cao cách.*

**13/ Tháng giêng ngẫu nhiên chỉ bày**

*Tháng giêng xuân thuận thời tiết  
Tình có không đều ngậm vui  
Ông muốn biết được sức ai  
Lại hỏi ai dạy ai quyết.*

**14/ Gởi tặng Chánh Chung Lăng Quang**

*Núi Tây sơn cao vọi vọi xanh biếc  
Nước sông Chương lắng trong một sắc  
Đối hiện phân mình bao giờ cùng.*

**14) 8 bài kệ về bát Tiệm của Bạch Cư Dị.**

Niên hiệu Đường Trinh Nguyên thứ 19, đời Đường tháng 08 mùa Thu, có Đại sư là Ngưng Công thiên hóa ở viện Bát Tháp, chùa Thánh Thiện tại Đông Đô. Đến tháng 2 mùa xuân năm sau, có khách là Bạch Cư Dị từ Đông đến làm 8 bài Tiệm kệ, mỗi kệ có 6 câu, mỗi câu có 4

chữ mà khen. Xưa Bạch Cư Dị từng cầu tâm yếu với Sư, Sư đã ban cho 8 chữ thật là Quán, Giác, Định, Huệ, Minh, Thông, Tế, Xả. Do vào tai mà suốt ở tâm. Than ôi! Nay báo thân Sư đã hóa, nhưng 8 chữ của Sư nói: Thì không hóa. Cao cả thay 8 chữ là Tiệm môn của Quán vô sinh nhãn. Cho nên từ Quán đến Xả lần lượt mà khen. Mở rộng một chữ làm một kệ, tức có 8 Tiệm kệ, bởi muốn phát huy tâm giáo của Sư, lại nói rõ Bạch Cư Dị chẳng dám rơi rớt. Rồi ông lên pháp đường đến lễ giường thiền của Sư, quì khóc đọc kệ rồi lui ra. Kệ rằng:

**1/ Quán:**

*Lấy mắt trong tâm quán tướng ngoài tâm  
Từ đâu mà có từ đâu mà mất  
Quán rồi lại quán, thì rõ chân vọng.*

**2/ Giác:**

*Chỉ luôn chân thường, vì vọng mà che  
Chân vọng nếu biện, Giác sinh trong ấy  
Chẳng lìa vọng có, mà được chân không.*

**3/ Định:**

*Chân nếu chẳng diệt vọng liền chẳng khởi  
Nguồn gốc 6 căn trong như nước lặng  
Đó là Thiên định, bèn thoát sinh tử.*

**4/ Huệ:**

*Lấy định làm chuyên, Định cũng có buộc  
Lấy Tuệ mà cứu giúp, Tuệ thì không trệ  
Như châu trong mâm mâm Định châu Huệ*

**5/ Minh:**

*Định Tuệ hợp nhau, hợp mà sau mình  
Chiếu vạn vật kia, vật không dấu hình  
Biết Đại viên cảnh có ứng vô tình.*

**6/ Thông:**

*Tuệ đến mới sáng, sáng thì chẳng tối  
Minh rồi mới Thông, Thông thì vô ngại  
Vô ngại là gì, biến hóa tự tại.*

**7/ Tế:**

*Sức thông chẳng thường, tùy niệm mà đổi  
Tướng đối không có, tùy cầu mà thấy  
Là đại từ bi, lấy một cứu muôn.*

**8/ Xả:**

*Các khổ đã cứu, đại bi cũng bỏ*

*Khổ đã chẳng chân, Bi cũng là giả  
Thế nên chúng sinh, thật không người độ.*

**15) 10 bài Huyền Đàm của Thiền sư Sát ở Đồng An.**

Phàm Diêu Cú Huyền Đàm sinh ra 3 thừa. Đã chẳng trộn nhiều duyên, cũng không riêng lập. Ở đương đài mà ứng dụng như trăng sáng không sao. Chuyển bóng mát cơ như minh châu còn ẩn dưới biển. Vả lại học đồ có hạn mà diệu lý lại vô cùng. Người đạt sự thì hiếm kẻ mê nguồn thì đông. Sum la vạn tượng vật vật thượng minh hoặc tức sự lý cả 2 tay, danh ngôn đều mất. Đó là vì ân cần chỉ trắng, chớ lằm mánh khóe, chẳng mê cây kim thấu nước, có thể giao báu mở nắm tay, lược nêu lời vi ngôn để nêu bày sự lý.

**1/ Tâm ấn:**

*Hỏi anh tâm ấn có hình gì?  
Tâm ấn người nào dám truyền trao  
Nhiều kiếp thân nhiên không sắc khác  
Gọi là tâm ấn sớm hư ngôn  
Cần biết vốn tự hư không tánh  
Đem dụ sen trong lửa lò hồng  
Chớ bảo vô tâm gọi là Đạo  
Vô tâm cũng cách một lớp cửa.*

**2/ Ý Tổ:**

*Ý Tổ như không chẳng phải không  
Linh cơ sao đạo có không công  
Tam hiền chắc chửa hiểu ý này  
Mười Thánh sao hiểu được tông ấy  
Thấu lưới cá vàng còn trên nước  
Trở về ngựa đá ra khỏi lồng  
Ân cần vì nói ý Tây lai  
Chớ hỏi Tây lai kịp với Đông.*

**3/ Huyền cơ:**

*Kiếp không xa vời chẳng thể thân  
Đâu vì cơ trần làm vướng lại  
Diệu thể xưa nay không có chỗ  
Thông thân sao lại có dấu chân  
Một câu linh nhiên vượt đám voi  
Xa ra ba thừa chẳng nhờ tu  
Buông tay bên nào ngoài ngàn Thánh*



*Trở về làm được trâu trong lửa.*

**4/ Khác trần:**

*Đục thì tự đục trong tự trong  
Bồ đề phiến nào bình đẳng không  
Ai nói ngọc vỡ không người xem  
Đạo ta châu lừ đến chỗ trong  
Vạn pháp khi mất toàn thể hiện  
Tam thừa phân biệt cương ép tên  
Trượng phu đều có chí xung thiên  
Chớ hướng Như Lai làm các hạnh*

**5/ Dẫn giáo:**

*Ba thừa thứ lớp dẫn lời vàng  
Ba đời Như Lai cũng cùng nói  
Trước nói có không người đều chấp  
Sau không không có chúng đều duyên  
Long cung cả tặng nghĩa phương thuốc  
Cây Hạc trọn nói lý chưa huyền  
Trong cõi chân tịnh cơ một niệm  
Diêm Phù sớm đã tám ngàn năm.*

**6/ Đạt bốn**

*Đừng thờ không vương ở giữa đường  
Xách gậy về phải đến quê hương  
Khi cách mây nước anh chớ ở  
Núi tuyết chỗ sâu ta chẳng quên  
Suy tìm ngày trước mặt như ngọc  
Than thở trở về tóc như sương.  
Buông tay đến nhà người chẳng biết  
Lại không một vật hiến tôn đường.*

**7/ Về nguồn:**

*Trở về nguồn gốc sự đã khác  
Xưa nay không ở chẳng gọi nhà  
Đường từng vạn năm tuyết phủ dày  
Một dãy núi cao hại ngăn mây  
Khách chủ cung kính toàn là vọng  
Vua quan cùng sống tà trong chánh  
Khúc về quê cũ hát làm sao  
Trăng sáng trước nhà hoa cây khô.*

**8/ Hồi cơ:**

Trong thành Niết-bàn cũng còn nguy  
 Người lạ gặp nhau không định kỳ  
 Tạm móc áo dơ gọi là Phạt  
 Mặc đồ châu báu gọi tên ai  
 Người gõ nửa đêm mang giày đi  
 Gái đá trời sáng đội mũ về  
 Vạn cổ đâm xanh trắng vằng vặc  
 Nhiều làm mò mẫm mới chịu biết.

**9/ Chuyển vị:**

Mang lông đội sừng vào làng đi  
 Hoa Ưu-bát-la nở trong lửa  
 Trong biển phiền não làm mưa sương  
 Trên núi vô minh làm mây sấm  
 Vạc dầu lò than thổi bảo tất  
 Rừng kiếm núi đao hét khiến sụp  
 Cửu huyền khóa vàng giữ chẳng được  
 Đến chỗ súc sinh mà luân hồi.

**10/ Một sắc:**

Cây khô trước hang nhiều đường khác  
 Người đi đến đây đều lần lửa  
 Còn đứng bên tuyết không đồng sắc  
 Trăng sáng hoa tranh chẳng giống khác  
 Rõ ràng khi hiểu không thể hiểu  
 Huyền huyền chỗ huyền cũng phải trách  
 Ân cần mà hát khúc trong huyền  
 Trăng sáng giữa trời nắm được chăng?

**16) 10 bài thơ của Tăng Đức Phu ở núi Vân Đảnh.****1/ Nói im khó lường.**

Ngôn nhàn thâm lặng Thánh chẳng biết  
 Dầu nói không vật so với nó  
 Người đá cầm bẻ đánh trong tuyết  
 Gái gõ ngậm sênh thổi đáy nước  
 Nếu nói chẳng nghe cừ chưa hiểu  
 Muốn tìm âm vang thì lại nghi  
 Dạy anh xướng họa vẫn phải hòa  
 Thôi hỏi cung bậc trúc và tơ.

**2/ Tổ dạy xa khác.**

Ý Tổ xa xôi truyền một câu  
 Trong giáo rộng bày dẫn Tam thừa  
 Núi Tịnh Danh đổ rền tiếng sấm  
 Chim thu đầm lẻ lồng bóng trắng  
 Chợ bán các quên chỗ đến  
 Hang sâu nuôi hổ mang siêu thắng  
 Tuy biết đồng thể quyền phương tiện  
 Cũng giống đèn trong mặt trời nóng

**3/ Tuy được Diệu học.**

Để tâm học Đạo số như bụi  
 Nhận được Tào Khê có mấy người  
 Nếu khiến Thánh phàm không quái ngại  
 Liền ứng ngôi gạch là tu chân  
 Liếc mắt một niệm nghĩ tà khởi  
 Do đã nhiều đời nhân phóng dật  
 Chẳng gặp ý chỉ của Tổ Sư  
 Gặp cơ mở miệng rất khó bày.

**4/ Đến hỏi cung kính đáp chẳng được.**

Chớ khoe đối đáp câu phân minh  
 Tìm câu kiếm lời làm giết người  
 Chỉ họ Văn Thù liền là Đạo  
 Thiều cư sĩ (Duy-ma) kia lặng không tiếng  
 Thấy người cần bỏ vật gỗ cửa  
 Biết đường vẫn quên cái ụ  
 Nếu chẳng nghi nói để hiểu hết  
 Đâu ngại im lặng sống qua ngày.

**5/ Không chỉ đích.**

Chẳng ở Tây Bắc cùng Đông Tây  
 Trên dưới hư không há bằng nhau  
 Hiện đầu lông nhỏ còn nói rộng  
 Ở ngoài trời cao còn sợ thấp  
 Mau khô bốn biển hồng trần nổi  
 Hãy hết ba đồ nghiệp đen mê Như  
 đây vạn thứ đều hư hoại  
 Lại phải đến trước hỏi Tào Khê.

**6/ Tự vui bỏ chấp.**

Tuy là tích chấp chẳng phong lưu  
 Lười ra cửa tòng hơn mười năm

Chấp tay có lúc lười hỏi Phật  
 Cúi mình ai chịu gặp Vương Hầu  
 Mộng đời ánh chớp không bền chắc  
 Muốn lửa người đời sớm tối thôi  
 Tự uẩn xưa nay tánh linh giác  
 Chẳng thể tạm khiến đáo theo tâm.

**7/ Hỏi đáp cần biết khởi đảo.**

Hỏi đáp cần dạy biết khởi đảo  
 Đầu rồng đuôi rắn tự đối lừa  
 Như vua cầm kiếm cũng ý vua  
 Như gương trên đài đợi quán cảnh  
 Liếc mắt cỏ so le ngàn dặm  
 Cúi đầu suy nghĩ thác vạn tầng  
 Đều ở Đạo này tranh thấy sâu  
 Sao ở đường trước làm giả can.

**8/ Ngôn hạnh giúp nhau.**

Nói năng khi làm chẳng dễ làm  
 Như quạ như thỏ hai ánh sáng  
 Nếu như ngày đêm luôn tinh cần  
 Chẳng phải tham sân biếng lười sinh  
 Bồ-tát cũng còn khó nói tới  
 Thanh văn sao dám đến luận bình  
 Song không địa vị ngồi nhàn mãi  
 Ai liệu Long Thần đến tiếp nghinh.

**9/ Một câu.**

Một câu huyền không thể hết  
 Vù vù hiểu rõ lại cừ sao  
 Không dính việc đời thành vô sự  
 Tổ giáo tâm ma là Phật ma  
 Trong dụ con nghèo nói Đạo này  
 Trong kệ cho châu bày rộng lưới  
 Không môn có nẻo bằng và rộng  
 Thống thiết mời ai hãy cứ qua.

**10. Đại ý xưa nay.**

Xưa nay phát trần bày Đông nam  
 Đại ý kín sâu chịu dễ tham  
 Chỉ ngón che đầu đều là một  
 Liếc mắt vỗ tay chắc chẳng ba

*Đạo ta không hốt đồng người hiểu*

*Cung tên da đá người làm biết*

*Lý này nếu không thầy trao dạy*

*Muốn đem thấy nào nói Huyền Đàm.*

**17) 3 bài thi của Tăng Nhuận.**

**1/ Nhân xem truyện Bảo Lâm.**

*Trăng Tổ gió thiền hạp Bảo Lâm*

*Hơn hai ngàn năm Đạo dễ tìm*

*Tuy phân Tây quốc và Đông quốc*

*Chẳng cách tâm người đến Phật tâm*

*Ca-diếp đầu tiên truyền rất thanh*

*Tuệ năng đời cuối lại càng sâu*

*Xem đây đốn ngộ vượt phàm chúng*

*Than họ xưa nay vẫn còn mê.*

**2/ Thơ tặng Đạo giả.**

*Một lời chân không thoát thế gian*

*Khá thương kẻ mê mãi tuần hoàn*

*Đời này ngồi yên vui ba thiền*

*Câu hay ngâm mãi vạn sự*

*Trăng thu tròn đến xem hết đêm*

*Mây nổi bay đi lạc núi nào*

*Đến lúc tự liễu mới là liễu*

*Thôi chấp kinh khác gõ cửa Tổ.*

**3/ Tặng thiền khách.**

*Biết vọng về chân vạn lo không*

*Hà sa phàm Thánh thể không*

*đồng Mê đến đều giống ngài vào*

*lửa Ngộ đi đều như hạc thoát lồng*

*Mảnh tranh gởi bóng nước ngàn khe*

*Tòng lẻ vang tiếng gió bốn mùa*

*Phải cần ngâm khế tâm tâm địa*

*Hết khổ nhọc tìm chệ mộng thôi.*

